

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

**Số: 19/2021/QĐST - DKDTM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Diễn Châu, ngày 22 tháng 7 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 39/2021/TLST - KDTM ngày 02 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 13/7/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP S (Tên viết tắt: SHB)**

Địa chỉ: số 77, đường T, quận H, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L - Chức vụ: Tổng giám đốc

- Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh B - *Chức vụ:* Giám đốc Chi nhánh Nghệ An. (Theo Quyết định số 386/UQ-TGĐ ngày 29/10/2019 của Tổng giám đốc ngân hàng S)

- Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Nguyễn Công D - chức vụ: chuyên viên xử lý nợ cấp 2 miền Trung, trung tâm xử lý nợ tại miền Trung, trực thuộc Ban QL&XLN CVĐ;

- *Bị đơn:* Ông **Thái Bá Ng**, sinh năm 1978 (chồng) và bà **Cao Thị L**, sinh năm 1983 (vợ).

Nơi cư trú: xóm Đ, xã DN, huyện D, tỉnh Nghệ An.

## **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về nghĩa vụ thanh toán:* Ông Thái Bá Ng và bà Cao Thị L có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S (SHB) số tiền vay tạm tính đến ngày tính đến ngày 12/7/2021 là: tiền gốc: 327.900.879 đồng; tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn từ 03/8/2019 đến ngày 12/7/2021 là 111.447.279 đồng; Tổng cộng: 439.348.158 (*Bốn trăm ba mươi chín triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn một trăm năm mươi tám*) đồng.

Ông Thái Bá Ng và bà Cao Thị L phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 13/7/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 276/2018/HĐTDNH-CN/SHB.120208 ngày 03/8/2018. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kì của ngân hàng cho vay thì lãi suất của khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

- *Về việc xử lý tài sản bảo đảm:* Ông Thái Bá Ng và bà Cao Thị L có nghĩa vụ thực hiện các cam kết trong Hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo cho các khoản vay theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 214/2017/HĐTC-BTB/SHB.120208 ngày 02/8/2017 và Văn bản sửa đổi Hợp đồng thế chấp số 01/VBSĐBS – 214/2017/HĐTC-CN/SHB.120208 ngày 03/8/2018.

Trường hợp ông Thái Bá Ng và bà Cao Thị L hoàn thành nghĩa vụ thanh toán khoản vay cho Ngân hàng thì Ngân hàng có nghĩa vụ thanh lý Hợp đồng tín dụng và hoàn trả lại cho ông bà bản gốc Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất số CB 942130 do UBND huyện D cấp ngày 04/02/2016 mang tên ông Thái Bá Ng và bà Cao Thị L.

Trường hợp ông Thái Bá Ng và bà Cao Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng SHB thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện D xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất có diện tích 114 m<sup>2</sup> đất ở tại nông thôn, trong đó có 47,0 m<sup>2</sup> đất ở thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình đường đê không được xây dựng, coi nói nhà cửa hoặc công trình khác tại thửa đất số 1395, tờ bản đồ số 04 tại xóm Đ, xã DN, huyện D, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CB 942130 do UBND huyện D cấp ngày 04/02/2016 mang tên ông Thái Bá Ng và bà Cao Thị L để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết nợ thì ông Thái Bá Ng và bà Cao Thị L vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho phía nguyên đơn.

- **Án phí:** Ông Thái Bá Ng và bà Cao Thị L thỏa thuận nộp 10.786.963 đồng (*Mười triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Nghệ An số tiền tạm ứng án phí 10.233.000 đồng (*Mười triệu hai trăm ba mươi ba nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện D, tỉnh Nghệ An theo biên lai số AA/2020/0001880, ngày 22/01/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Thẩm phán**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Diễn Châu;
- Cơ quan T.H.A.D.S Diễn Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

**Cao Xuân Hùng**